TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày 30-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Vàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hồng

Ông Bùi Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Khánh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lâm Sà Phương - Kiểm Sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê H, sinh ngày 25/11/1986, tại huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp P, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê T và bà Trần T; Tiền án: Có 01 tiền án: Bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2016/HSST ngày 30/11/2016, chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Có án tích. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 26/10/2024 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Ông Hứa D, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Khóm C, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4 năm 2023, bị cáo Lê H có quen biết người thanh niên tên N, sau đó N rủ bị cáo H đi trộm cắp tài sản thì bị cáo H đồng ý. Vào ngày 25/4/2023,

N hẹn bị cáo H gặp tại quán cà phê không rõ tên tại khu vực gần cầu C thuộc huyện V, tỉnh Bạc Liêu nhằm cùng nhau đi tìm tài sản để lấy trộm.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 69K6-0740, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nouvo, màu đen - bạc- nâu đến quán cà phê nhưng khi đến cầu C thì gặp N. Sau đó, bị cáo H cùng với N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69K7-0740 của bị cáo H đi trên tuyến huyện lộ 19 (hướng chợ Phường B đi xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng) thì phát hiện bên trong sân nhà ông Hứa D (thuộc Khóm C, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng) có đậu nhiều xe mô tô. Lúc này, N kêu bị cáo H điều khiển xe quay lại để quan sát, bị cáo H điều khiển xe chạy ngang qua lại nhà ông D hai lần thì thấy trong sân nhà có đậu nhiều xe mô tô và không có người trông coi nên cả hai nảy sinh ý định đi vào nhà ông D để lấy trộm xe. Sau đó, bị cáo H điều khiển xe đến gần dốc cầu 69 cách nhà ông D khoảng 20 mét thì dừng lại, lúc này bị cáo H ngồi trên xe đợi, còn N xuống xe đi bộ về phía nhà ông D. N đi vào trong sân nhà ông D lấy trộm xe mô tô loại Wave Alpha, màu xanh - bạc, mang biển kiểm soát 83E1-296.10 rồi điều khiển xe đi đến chỗ bị cáo H đang đợi, Những kêu bị cáo H điều khiển xe chạy đi về và hẹn gặp nhau ở cầu C thuộc huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Sau đó, Những điều khiển xe mô tô lấy trộm được chạy đi trước, bị cáo H điều khiển xe mô tô BKS: 69K6-0740 đi theo sau. Khi về đến khu vực cầu C thì bị cáo H gặp N, bị cáo H được N cho biết là đã bán chiếc xe Wave Alpha lấy trộm được ở nhà ông D, bán được số tiền 2.800.000 đồng, Những nói chia đôi và đưa cho bị cáo H số tiền 1.400.000 đồng. Sau đó, bị cáo H đi về nhà, từ đó không gặp N nữa. Bị cáo H đã tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Sau khi bị mất trộm chiếc xe ông Hứa D kiểm tra camera thì phát hiện có 02 người đi trên xe biển kiểm soát 69K6-0740, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Nouvo, màu đen - bạc – nâu lấy trộm xe của ông D. Đến ngày 15/9/2023, bị cáo Lê H cùng với Nguyễn L điều khiển biển kiểm soát 69K6-0740 đi ngang khu vực Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng thì ông Hứa D phát hiện nên đuổi theo và trình báo Cơ quan Công an nhân dân Phường B. Sau đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm mời bị cáo H về cơ quan làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm, bị cáo Lê H đã đầu thú, khai nhận cùng đồng bọn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 25/04/2023.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 58/KL-HĐĐG, ngày 24/10/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Ngã Năm xác định giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, BKS: 83E1-296.10, bị mất trộm vào ngày 25/4/2023 là 10.667.000 đồng (Mười triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Vào ngày 14 tháng 10 năm 2024 bị cáo Lê H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm khởi tố về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Cáo trạng số 51/CT-VKS-NN ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lê H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Lê H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung; xử phạt bị cáo Lê H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hành vi của N là người cùng thực hiện hành vi trộm với bị cáo H đã được tách hành vi để điều tra làm rõ nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hứa D đã được bồi thường giá trị tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 69K6-0740, số máy: SP11-090287, số khung: P1109Y090284, nhãn hiệu: NOUVO, dung tích 132, màu sơn: đen -bạc-nâu và 01 (một) giấy đăng ký xe biển kiểm soát 69K6-0740, mã số: 003201, tên Tô G dùng vào phương tiện phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Nokia 1280, màu xanh và 01 (một) điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu: vàng-hồng, được để trong túi niêm phong mã số: 1914422 không dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự hoàn trả lại cho bị cáo H.

Tại phiên tòa bị cáo Lê H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố cũng như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa. Bị cáo Lê H nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã biết lỗi của bị cáo.

Tại phiên tòa bị hại ông Hứa D về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, còn về trách nhiệm dân sự thì không có yêu cầu bồi thường gì thêm do đã được bồi thường xong.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay lời trình bày và khai nhận của bị cáo Lê H là phù hợp với lời khai bị cáo, bị hại tại Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Ngã Năm, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng vào khoảng 14 giờ ngày 25/4/2023 tại nhà bị hại ông Hứa D ở khóm C, phường D, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo H đã cùng một người tên N cùng nhau thực hiện hành vi lén lút lấy trộm một chiếc xe Wave Alpha biển kiểm soát 83E1-296.10 được định giá có giá trị là 10.667.000 đồng (Mười triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) của bị hại ông Hứa D. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê H cấu thành tội "trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lê H theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình. Bị cáo có đầy đủ sức khỏe để lao động làm ăn chân chính nhằm tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân, nhưng bị cáo chỉ muốn hưởng thành quả lao động của người khác mà không phải bỏ ra sức lao động. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, đã lén lút lấy tài sản của bị hại để phục vụ cho nhu cầu cá nhân đồng thời bị cáo cũng từng bị xử án phạt tù về tội trộm cắp tài sản. Hiện nay tình hình tội phạm trộm cắp trên địa bàn diễn ra ngày càng phức tạp, cần xử mức án có tính răng đe cho bị cáo nói riêng và cho toàn xã hội nói chung, cần có một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho bị cáo có đủ thời gian để cải sửa lỗi lầm. Tuy nhiên, trước khi lượng hình thì Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có tiền sự. Bị cáo có một tiền án; Bị cáo đã bồi thường cho bị hại hơn giá trị tài sản bị mất trộm của bị hại; được bị hại làm đơn yêu cầu không xử lý hình sự và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo cũng đã đầu thú về hành vi của bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân Thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 03 (ba) tháng tù Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2016/HSST ngày 30/11/2016, bị cáo chấp hành xong ngày 20/02/2017 nhưng chưa thực hiện đóng án phí, ngày 04/12/2024 mới đóng xong án phí do đó vẫn chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình

sự được sửa đổi, bổ sung. Cho nên đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vừa nêu cho bị cáo là phù hợp.

[5] Xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đề nghị cho bị cáo H là tương xứng với tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 69K6-0740, số máy: SP11-090287, số khung: P1109Y090284, nhãn hiệu: NOUVO, dung tích 132, màu sơn: đen -bạc-nâu và 01 (một) giấy đăng ký xe biển kiểm soát 69K6-0740, mã số: 003201, tên Tô G bị cáo H đã dùng làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Nokia 1280, màu xanh và 01 (một) điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu: vàng-hồng, được để trong túi niêm phong mã số: 1914422 bị cáo H không dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự hoàn trả lại cho bị cáo H.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với hành vi của Những đồng phạm với bị cáo H trong vụ trộm này đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ngã Năm tách hành vi để điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đã phân tích ở trên là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Lê H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung;

1/ Tuyên bố bị cáo Lê H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2/ Xử phạt bị cáo Lê H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/ Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tịch thu sung công quỹ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 69K6-0740, số máy: SP11-090287, số khung: P1109Y090284, nhãn hiệu: NOUVO, dung tích 132, màu sơn: đen -bạc-nâu; 01 (một) giấy đăng ký xe biển kiểm soát 69K6-0740, mã số: 003201, tên Tô G (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 02/12/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm và cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ngã Năm).

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 hoàn trả cho bị cáo Lê H 01 (một) điện thoại di động Nokia 1280, màu xanh và 01 (một) điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Samsung, màu: vàng-hồng, được để trong túi niêm phong mã số: 1914422 (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 02/12/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm và cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ngã Năm).

5/ Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

7/ Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA- TA tỉnh Sóc Trăng(1);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (1);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng(1);
- VKSND thị xã Ngã Năm(1);
- CQTHAHS Công an thị xã Ngã Năm(1);
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm(1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA TXNN(1);
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm (1);
- Bị cáo(1);
- Bị hại(1);
- UBND xã H, huyện V, BL (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).
- Bộ phận THAHS (3).
- Bộ phận lưu trữ (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Vàng